

Số: 04/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
KHÓA X – KỶ HỌP THỨ TƯ (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 1662/TTr-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2022 vốn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2022. Cụ thể:

1. Bổ sung vốn cho 01 dự án đã được bố trí vốn trong Kế hoạch đầu tư công năm 2022 với tổng vốn bổ sung là 130.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tỷ đồng). Vốn bổ sung từ nguồn chưa giải ngân hết của Kế hoạch đầu tư công năm 2021.

*(Phụ lục I kèm theo)*

2. Bổ sung 03 dự án vào Kế hoạch đầu tư công năm 2022 với tổng số vốn là 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng). Điều chỉnh bỏ 01 dự án trong Kế hoạch đầu tư công năm 2022 với tổng số vốn là 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

*(Phụ lục II, III kèm theo)*

3. Chuyển 05 dự án từ danh mục chuẩn bị đầu tư sang thực hiện dự án trong Kế hoạch đầu tư công năm 2022.

*(Phụ lục IV kèm theo)*

4. Điều chỉnh giảm vốn 12 dự án với tổng số vốn là 686.816.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi sáu tỷ, tám trăm mười sáu triệu đồng); bố trí bổ sung cho 05 dự án với tổng số vốn là 686.816.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi sáu tỷ, tám trăm mười sáu triệu đồng).

*(Phụ lục V kèm theo)*

Các nội dung khác giữ nguyên theo Kế hoạch đầu tư công năm 2022 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá X, kỳ họp thứ tư (chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Các phòng thuộc Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh, App;
- Lưu: VT, Tuấn.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Chánh**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
**TỪ NGUỒN CHƯA GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022*  
*của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>	<b>Kế hoạch 2022 sau khi bổ sung</b>
1	Nạo vét, gia cố tuyến Suối Cái từ cầu Thọ Ụt đến sông Đồng Nai	150.000	280.000

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022*  
*của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Chủ đầu tư</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>
	<b>Vốn ngân sách tỉnh tập trung - Chuẩn bị đầu tư</b>		<b>30.000</b>
1	Đầu tư xây dựng Đoạn từ Đất Cuộc (ĐH.411) đến đường ĐT.742.	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	10.000
2	Đầu tư xây dựng Đoạn từ Khu công nghiệp VSIP 2A đến Khu công nghiệp Mỹ Phước 3	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	10.000
3	Đầu tư xây dựng Đoạn từ cầu Thới An đến sông Sài Gòn	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	10.000

**Phụ lục III**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH HỦY BỎ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022*  
*của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Chủ đầu tư</b>	<b>Kế hoạch 2022 hủy bỏ</b>
	<b>Vốn ngân sách tỉnh tập trung - Chuẩn bị đầu tư</b>		
1	Đường Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh (- Đoạn từ đường ĐT744 đến sông Sài Gòn; - Đoạn từ đường ĐT 748 đến đường ĐT744; - Giải phóng mặt bằng đoạn từ Đất Cuộc đến KCN Mỹ Phước)	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông	30.000

**Phụ lục IV**  
**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN TỪ CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ SANG THỰC HIỆN DỰ ÁN**  
**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>
	<b>Tổng số</b>	<b>33.300</b>
1	Nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm thuộc Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng	9.000
2	Nâng cấp cơ sở vật chất Bệnh viện Phục hồi chức năng	8.300
3	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT.744 (đoạn từ Km24+460 đến ngã tư cầu Cát)	1.000
4	Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 13 đoạn từ cầu Ông Bó đến nút giao Hữu Nghị	5.000
5	Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ cầu Thỏ Ngừ đến rạch Bảy Tra)	10.000

**Phụ lục V**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH VỐN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2022*  
*của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

		<b>Kế hoạch 2022 đã bố trí</b>	<b>Kế hoạch 2022 sau khi điều chỉnh</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.378.651</b>	<b>1.378.651</b>
	<b>Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện</b>	<b>10.000</b>	<b>210.000</b>
	<i>UBND thành phố Thủ Dầu Một</i>	<i>10.000</i>	<i>210.000</i>
1	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu ĐX 144, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	10.000	210.000
	<b>Vốn tỉnh tập trung</b>	<b>1.368.651</b>	<b>1.168.651</b>
	<i>Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh</i>	<i>150.000</i>	<i>50.000</i>
2	Dự án tổng thể bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án Thoát nước và xử lý nước thải khu vực Bến Cát	150.000	50.000
	<i>Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình giao thông</i>	<i>211.651</i>	<i>4.300</i>
3	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT741B	61.651	2.300
4	Xây dựng hầm chui tại nút giao ngã tư Chợ Đình	70.000	1.000
5	Xây dựng cầu bắc qua sông Đồng Nai (Cầu Bạch Đằng 2) - Dự án 2: Xây dựng cầu vượt sông Đồng Nai	80.000	1.000
	<i>Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh</i>	<i>444.500</i>	<i>388.500</i>
6	Bệnh viện đa khoa 1500 giường	2.000	189.000
7	Khối kỹ thuật trung tâm và nhà quản (thuộc Khu quy hoạch chi tiết 1/500 Bệnh viện Đa khoa 1500 giường và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh)	1.000	125.000
8	Khối giáo dục đào tạo - Khối ký túc xá học viên, thân nhân người bệnh	4.500	1.000
9	Xây dựng Bờ kè chống sạt lở sông Đồng Nai đoạn từ cầu Rạch Tre đến Thị ủy thị xã Tân Uyên - Giai đoạn 2	10.000	6.000
10	Trạm xử lý nước thải cho các bệnh viện thuộc khu quy hoạch các Bệnh viện và một số công trình Nhà nước. (gđ 1)	55.000	4.000
11	Trục thoát nước Bung Biệp - Suối Cát	52.000	-
12	Khu trung tâm và hạ tầng kỹ thuật tổng thể Khu tưởng niệm chiến khu D	120.000	63.500
13	Thiết bị Bệnh viện đa khoa 1500 giường	200.000	-
	<i>Ban quản lý dự án ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i>	<i>152.500</i>	<i>152.500</i>
14	Trạm chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật tỉnh Bình Dương	2.500	9.965
15	Hệ thống thoát nước Dĩ An - KCN Tân Đông Hiệp	150.000	142.535
	<i>UBND thành phố Thủ Dầu Một</i>	<i>410.000</i>	<i>573.351</i>
16	Bồi thường, giải phóng mặt bằng Trục thoát nước Bung Biệp - Suối Cát, thành phố Thủ Dầu Một	400.000	568.351
17	Xây dựng tường kè gia cố bờ sông Sài Gòn (đoạn từ cầu Thỏ Ngừ đến rạch Bảy Tra)	10.000	5.000